TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LAI VUNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2017/ HNGĐ-ST
Ngày: 18-12-2017
V/v Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Út.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Nguyễn Chí Công;

Ông: Đặng Văn Hai.

- ***Thư ký phiên toà*:** Ông Nguyễn Trung Vinh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 18 tháng 12 năm 2017, tại Hội trường xét xử, Toà án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 282/2017/TLST-HNGĐ, ngày 03/10/2017, về "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 25/10/2017; Quyết định hoãn phiên tòa số: 65/2017/QĐST-HNGĐ, ngày 23/11/2017; giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Nguyễn Anh T - *Sinh năm*: 1988 (có mặt);

Địa chỉ: 136, ấp HT, xã APT, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

Tạm trú: ấp TL, xã TT, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Nguyễn Tấn S - *Sinh năm*: 1988 (vắng mặt);

Địa chỉ: 427/TK, ấp TK, xã TT, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 20/9/2017; các lần hòa giải và tại phiên tòa nguyên đơn Nguyễn Anh T trình bày:

Vào năm 2013 Nguyễn Anh T và Nguyễn Tấn S tổ chức lễ cưới nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Trong quá trình sống chung có nhiều mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, vợ chồng không hợp nhau, thương xuyên cự cải, sống không hạnh phúc; Nguyễn Anh T yêu cầu được ly hôn với Nguyễn Tấn S. Về con chung không có chị Thư không

yêu cầu giải quyết. Về tài sản và nợ chung Nguyễn Anh T không yêu cầu giải quyết.

Các lần hòa giải bị đơn Nguyễn Tấn S trình bày:

Theo lời trình bày của Nguyễn Anh T là đúng vợ chồng có tổ chức đám cưới năm 2013, nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, quá trình sống chung cũng có đôi lúc cự cãi nhau, vợ bỏ đi, nhưng vợ chồng không có mâu thuẫn gì lớn với lại tôi còn thương Nguyễn Anh T nên không đồng ý ly hôn, yêu cầu được đoàn tụ. Về con chung không có anh Sữa không yêu cầu giải quyết. Về tài sản và nợ chung không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Nguyễn Anh T và Nguyễn Tấn S tổ chức lễ cưới và chung sống với nhau vào năm 2013, nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định, nên không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng theo quy định tại khoản 1 Điều 14 của Luật hôn nhân và gia đình. Hội đồng xét xử không công nhận Nguyễn Anh T và Nguyễn Tấn S là vợ chồng theo quy định tại khoản 2 Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Nguyễn Anh T và Nguyễn Tấn S không có con chung và không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng không xem xét giải quyết.

[3] Về tài sản và nợ chung: Nguyễn Anh T và Nguyễn Tấn S không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Nguyên đơn Nguyễn Anh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án Ly hôn là phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Không công nhận Nguyễn Anh T và Nguyễn Tấn S là vợ chồng.

2. Về án phí và tạm ứng án phí: Nguyễn Anh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về Ly hôn là 300.000 đồng; nhưng được khấu trừ 300.000 đồng mà chị

Thư đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 15422, ngày 03/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (Nguyễn Anh T đã nộp xong).

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (18/12/2017). Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Văn Út

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND huyện LV;
- CCTHADS huyện LV;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.